

## PHỤ LỤC 02

# CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM DẠY TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 227/QĐ-CĐCN ngày 20 tháng 6 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh)

## I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Người có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

## II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG

### 1. Mục tiêu chung

Bồi dưỡng cho người học đạt những năng lực sư phạm cần thiết, đáp ứng yêu cầu về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ sơ cấp.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

+ Trình bày các kiến thức cơ bản về tâm lý học và khoa học giáo dục trong hoạt động sư phạm của nhà giáo dạy trình độ sơ cấp;

+ Trình bày được các nguyên tắc giao tiếp sư phạm trong dạy học và giáo dục cho người học trình độ sơ cấp;

+ Nêu được các bước cơ bản phát triển chương trình đào tạo trình độ sơ cấp;

+ Mô tả được quy trình thiết kế và tổ chức dạy học kiểu bài lý thuyết, thực hành và tích hợp trình độ sơ cấp.

+ Trình bày được nguyên tắc và các bước tiến hành rèn luyện kỹ năng sư phạm trong đào tạo trình độ sơ cấp.

- Kỹ năng:

+ Nhận dạng được bài lý thuyết, thực hành, tích hợp trong chương trình đào tạo trình độ sơ cấp;

+ Thiết kế được giáo án cho các bài lý thuyết, thực hành và tích hợp đúng biểu mẫu theo quy định;

+ Thực hiện bài lý thuyết, thực hành và tích hợp đảm bảo đúng các bước lên lớp, phù hợp với đặc điểm tính chất của từng loại bài học;

+ Tổ chức, quản lý hiệu quả quá trình dạy học, giáo dục trình độ sơ cấp;

+ Vận dụng được phương pháp, kỹ thuật, quy trình phát triển chương trình đào tạo sơ cấp;



+ Sử dụng hợp lý phương pháp, phương tiện, thiết bị, dụng cụ và vật tư trong dạy học phù hợp với từng loại bài học trong đào tạo trình độ sơ cấp;

+ Thiết kế công cụ và tiến hành đánh giá được năng lực người học đảm bảo khách quan, trung thực, xác định được tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá phù hợp với mục tiêu, mô-đun, môn học, đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ phương pháp và kỹ thuật dạy học trình độ sơ cấp. Tự tin thực hiện các bài lý thuyết, thực hành và tích hợp trong đào tạo trình độ sơ cấp, thể hiện được đạo đức và trách nhiệm của nhà giáo trong dạy học, chủ động học tập phát triển năng lực nghề nghiệp.

### III. THỜI GIAN BỒI DƯỠNG VÀ ĐƠN VỊ THỜI GIAN TRONG CHƯƠNG TRÌNH

1. Thời gian bồi dưỡng: 96 giờ.

2. Đơn vị thời gian của giờ học: Một giờ học lý thuyết là 45 phút; một giờ học thực hành/tích hợp/thảo luận là 60 phút; một giờ thi, kiểm tra là 60 phút.

### IV. DANH MỤC CÁC MÔ-ĐUN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

Mã mô-đun	Tên mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MĐ01	Chuẩn bị dạy học	28	09	17	02
MĐ02	Thực hiện dạy học	36	06	28	02
MĐ03	Đánh giá trong dạy học	16	06	9	01
MĐ04	Giao tiếp sư phạm	16	03	12	01
	<b>Tổng cộng</b>	<b>96</b>	<b>24</b>	<b>66</b>	<b>6</b>

### V. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

#### MÔ-ĐUN MĐ01

#### CHUẨN BỊ DẠY HỌC

**Thời gian thực hiện:** 28 giờ (Lý thuyết: 09 giờ; Thực hành, thảo luận: 17 giờ;

Thi, kiểm tra: 02 giờ)

#### 1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp, giúp người học có năng lực chuẩn bị hồ sơ giảng dạy phù



hợp trước khi lên lớp.

## 2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày các vấn đề chúng của kế hoạch dạy học mô-đun, môn học; đặc điểm, nguyên tắc, quy trình thiết kế và cấu trúc giáo án bài lý thuyết, thực hành, tích hợp.

- Kỹ năng:

+ Nhận dạng được bài lý thuyết, thực hành và tích hợp trong chương trình đào tạo trình độ sơ cấp;

+ Thiết kế được hồ sơ dạy bài lý thuyết, thực hành và tích hợp bao gồm: Giáo án, đề cương dạy học, học liệu, phương tiện, phiếu bài tập, phiếu luyện tập, phiếu đánh giá, dự kiến vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành phù hợp loại bài giảng, tính chất nội dung, điều kiện thực hiện bài học trình độ sơ cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thể hiện sự tự tin vận dụng các phương pháp và kỹ thuật thiết kế dạy học trình độ sơ cấp, nhận thức được giá trị, vai trò của công tác chuẩn bị dạy học đối với đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo trình độ sơ cấp.

## 3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

### 3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học	02	01	01	
2	Bài 2: Thiết kế bài lý thuyết	06	02	04	
3	Bài 3: Thiết kế bài thực hành	08	02	06	
4	Bài 4: Thiết kế bài tích hợp	10	04	06	
5	Thi, kiểm tra	02			02
Cộng		28	09	17	02

### 3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

#### Bài 1: Lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học

Thời gian: 02 giờ

##### \* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được khái niệm, mục đích, yêu cầu, căn cứ và các bước lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học.



- Kỹ năng: Lập được kế hoạch dạy học mô-đun, môn học.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động thực hiện nhiệm vụ lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học đáp ứng yêu cầu được giao.

**\* Nội dung:**

1. Những vấn đề chung về lập kế hoạch dạy học
  - 1.1. Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của lập kế hoạch dạy học
  - 1.2. Yêu cầu của kế hoạch dạy học
  - 1.3. Căn cứ lập kế hoạch dạy học
2. Lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học
  - 2.1. Các bước lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học
  - 2.2. Xây dựng mẫu kế hoạch dạy học mô-đun, môn học cụ thể
3. Thực hành: Lập kế hoạch dạy học mô-đun, môn học cụ thể trong chương trình đào tạo trình độ sơ cấp.

**Bài 2: Thiết kế bài lý thuyết**

*Thời gian: 06 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được khái niệm, đặc điểm, các loại bài lý thuyết, nguyên tắc, quy trình thiết kế và cấu trúc giáo án bài lý thuyết.
- Kỹ năng: Thiết kế được hồ sơ dạy bài lý thuyết bao gồm giáo án, đề cương dạy học, học liệu, phương tiện, phiếu bài tập, công cụ đánh giá phù hợp tính chất nội dung, điều kiện thực hiện bài lý thuyết cho trình độ sơ cấp.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, tích cực tìm hiểu và thiết kế các giáo án bài lý thuyết đang được triển khai trong chương trình sơ cấp.

**\* Nội dung:**

1. Những vấn đề chung về thiết kế bài lý thuyết
  - 1.1. Khái niệm bài lý thuyết
  - 1.2. Đặc điểm của bài lý thuyết
  - 1.3. Các loại bài lý thuyết trong chương trình đào tạo
  - 1.4. Nguyên tắc thiết kế bài lý thuyết
  - 1.5. Cấu trúc giáo án bài lý thuyết
2. Quy trình thiết kế bài lý thuyết
  - 2.1. Thiết kế mục tiêu bài học
  - 2.2. Thiết kế nội dung bài học
  - 2.3. Thiết kế các hoạt động dạy học
  - 2.4. Thiết kế phương tiện dạy học
  - 2.5. Thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập
  - 2.6. Thiết kế môi trường dạy học
3. Thực hành: Thiết kế bài lý thuyết theo hướng phát triển năng lực người học.

**Bài 3: Thiết kế bài thực hành**



*Thời gian: 08 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được khái niệm, loại bài thực hành, các giai đoạn hình thành kỹ năng, nguyên tắc, quy trình thiết kế và cấu trúc giáo án bài thực hành.

- Kỹ năng: Thiết kế được hồ sơ dạy bài thực hành bao gồm giáo án, đề cương dạy học, phiếu hướng dẫn thực hiện kỹ năng, phiếu luyện tập, phiếu đánh giá kỹ năng, dự kiến vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành phù hợp tính chất nội dung bài thực hành trình độ sơ cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, tích cực tìm hiểu và thiết kế các giáo án bài thực hành đang được triển khai trong chương trình sơ cấp.

**\* Nội dung:**

1. Những vấn đề chung về thiết kế bài thực hành

1.1. Khái niệm bài thực hành

1.2. Phân loại bài thực hành trong chương trình đào tạo

1.3. Các giai đoạn hình thành kỹ năng và hoạt động dạy học thực hành

1.4. Nguyên tắc thiết kế bài thực hành

1.5. Cấu trúc giáo án bài thực hành

2. Quy trình thiết kế bài thực hành

2.1. Xác định tên bài học (tên kỹ năng)

2.2. Thiết kế mục tiêu bài học

2.3. Thiết kế nội dung bài học

2.4. Xây dựng "Bản hướng dẫn thực hiện" cho kỹ năng

2.5. Thiết kế các hoạt động dạy học

2.6. Thiết kế phương tiện dạy học

2.7. Thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

2.8. Thiết kế môi trường dạy học thực hành

3. Thực hành: Thiết kế bài thực hành theo hướng phát triển năng lực người học.

**Bài 4: Thiết kế bài tích hợp**

*Thời gian: 10 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được khái niệm, đặc trưng bài tích hợp, nguyên tắc, quy trình thiết kế và cấu trúc giáo án bài tích hợp.

- Kỹ năng: Thiết kế được hồ sơ dạy bài tích hợp bao gồm giáo án, đề cương dạy học đảm bảo cân đối giữa lý thuyết và thực hành; phiếu hướng dẫn thực hiện kỹ năng, phiếu luyện tập; phiếu đánh giá kỹ năng, dự kiến vật tư, nguyên nhiên vật liệu thực hành phù hợp tính chất nội dung bài tích hợp trình độ sơ cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, tích cực tìm hiểu và thiết kế các giáo án bài tích hợp đang được triển khai trong chương trình sơ cấp.

**\* Nội dung:**



## 1. Những vấn đề chung về thiết kế bài tích hợp

### 1.1. Khái niệm bài tích hợp

### 1.2. Đặc trưng của bài tích hợp

### 1.3. Nguyên tắc thiết kế bài tích hợp

### 1.4. Cấu trúc giáo án bài tích hợp

## 2. Quy trình thiết kế bài tích hợp

### 2.1. Xác định tên bài học

### 2.2. Thiết kế mục tiêu bài học

### 2.3. Xác định năng lực thành tố trong bài học

### 2.4. Xây dựng lý thuyết liên quan

### 2.5. Thiết kế trình tự thực hiện hình thành kỹ năng

### 2.6. Thiết kế nhiệm vụ thực hành, luyện tập

### 2.7. Thiết kế phương tiện dạy học

### 2.8. Thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

### 2.9. Thiết kế môi trường dạy học tích hợp

## 3. Thực hành thiết kế bài tích hợp theo hướng phát triển năng lực người học.

## 4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

4.1. Phòng học chuyên môn: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Các mẫu vật thật, hoặc hình ảnh mô phỏng thiết bị, dụng cụ, vật tư, không gian học tập; tài liệu phát tay, phiếu học tập, giấy A4.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp.

## 5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

### 5.1. Nội dung

- Kiến thức: Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc, quy trình thiết kế bài lý thuyết, thực hành, tích hợp và cấu trúc giáo án bài lý thuyết, thực hành và tích hợp.

- Kỹ năng: Thiết kế bài lý thuyết, thực hành và tích hợp theo hướng phát triển năng lực người học.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tính chủ động, tính trách nhiệm đối với thực hiện nhiệm vụ thiết kế, chuẩn bị cho dạy học; tiến độ thực hiện công việc, chất lượng của sản phẩm và mức độ an toàn.

5.2. Phương pháp: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch, trình diễn kỹ năng.

## 6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

6.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun



- Giảng viên: Dạy học lý thuyết, hướng dẫn người học nghiên cứu tài liệu, tổ chức thảo luận, hướng dẫn thiết kế dạy học. Giảng viên tổ chức cho người học thảo luận, thực hành đan xen với tiến trình dạy học lý thuyết.

- Người học: Nghe giảng và tích cực phát biểu ý kiến xây dựng bài, nghiên cứu tài liệu, trải nghiệm thông qua tham gia làm việc nhóm, làm việc độc lập, báo cáo sản phẩm.

6.3. Những trọng tâm của chương trình cần lưu ý: Thiết kế bài học và chi tiết hóa nội dung dạy học được đề cập trong giáo án thành đề cương bài giảng, thiết kế học liệu cần thiết cho bài giảng.

## 7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2016), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

[2] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

[3] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2018), Thông tư số 23/2018/QĐ-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

[4] Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh (2018), *Phát triển chương trình và tổ chức quá trình đào tạo đại học*.

[5] Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh (2021), *Sử dụng phương tiện kỹ thuật và công nghệ trong dạy học*.

## MÔ-ĐUN MĐ02

### THỰC HIỆN DẠY HỌC

**Thời gian thực hiện:** 36 giờ (Lý thuyết: 06 giờ; Thực hành, thảo luận: 28 giờ; Thi, kiểm tra: 02 giờ)

## 1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ sơ cấp và được thực hiện sau khi người học học xong mô-đun MĐ01.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp, giúp người học có năng lực thực hiện dạy học trình độ sơ cấp.

## 2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày những công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài lý thuyết, thực hành và tích hợp.

- Kỹ năng:



+ Thực hiện được bài dạy lý thuyết trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trình độ sơ cấp đúng các bước lên lớp bài lý thuyết, tuân thủ ý đồ sư phạm, trung thành bản kế hoạch dạy học đã thiết kế, tổ chức được tình huống, bài tập vận dụng lý thuyết trong thực tiễn nghề nghiệp, tiến hành đánh giá kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức của người học vào giải quyết bài tập, tình huống thực tiễn;

+ Thực hiện được bài dạy thực hành trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trình độ sơ cấp đúng các bước lên lớp bài của thực hành, tổ chức hợp lý hướng dẫn ban đầu, hướng dẫn thường xuyên, hướng dẫn kết thúc, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người và môi trường. Tổ chức đánh giá sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập;

+ Thực hiện được bài dạy tích hợp trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trình độ sơ cấp đúng các bước lên lớp của bài tích hợp, tổ chức hợp lý cho người học nhận thức lý thuyết liên quan, tổ chức hợp lý cho người học vận dụng lý thuyết liên quan vào quá trình luyện tập kỹ năng gồm: Tổ chức hợp lý quá trình hướng dẫn thực hiện kỹ năng, tổ chức hợp lý cho người học luyện tập tích hợp, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người và môi trường. Tổ chức đánh giá kiến thức, sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình dạy học, đảm bảo an toàn, phát huy tính tích cực của người học và chịu trách nhiệm về kết quả học tập của người học trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

### 3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

#### 3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Dạy bài lý thuyết	08	02	06	
2	Bài 2: Dạy bài thực hành	12	02	10	
3	Bài 3: Dạy bài tích hợp	14	02	12	
4	Thi, kiểm tra	02			02
	<b>Cộng</b>	<b>36</b>	<b>06</b>	<b>28</b>	<b>02</b>

#### 3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

##### Bài 1: Dạy bài lý thuyết

*Thời gian: 08 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được những công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài lý thuyết.



- Kỹ năng: Thực hiện được bài dạy lý thuyết trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trình độ sơ cấp đúng các bước lên lớp bài lý thuyết, tuân thủ ý đồ sư phạm, trung thành bản kế hoạch dạy học đã thiết kế, tổ chức được tình huống, bài tập vận dụng lý thuyết trong thực tiễn nghề nghiệp, tiến hành đánh giá kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức của người học vào giải quyết bài tập, tình huống thực tiễn.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình dạy học lý thuyết, phát huy tính tích cực nhận thức của người học.

**\* Nội dung:**

1. Thực hiện dạy bài lý thuyết trong chương trình đào tạo nghề

1.1. Những công việc chuẩn bị cho dạy bài lý thuyết

1.2. Các bước dạy bài lý thuyết

1.3. Thực hành dạy bài lý thuyết

2. Đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài lý thuyết

2.1. Thiết kế tiêu chí đánh giá dạy bài lý thuyết

2.2. Thực hiện đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài lý thuyết.

**Bài 2: Dạy bài thực hành**

*Thời gian: 12 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được những công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài thực hành.

- Kỹ năng: Thực hiện được bài dạy thực hành trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trình độ sơ cấp đúng các bước lên lớp bài của thực hành, tổ chức hợp lý hướng dẫn ban đầu, hướng dẫn thường xuyên, hướng dẫn kết thúc, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người và môi trường. Tổ chức đánh giá sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình tổ chức hình thành kỹ năng của người học, phát huy tính tích cực của người học, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và môi trường.

**\* Nội dung:**

1. Thực hiện dạy bài thực hành trong chương trình đào tạo nghề

1.1. Những công việc chuẩn bị cho dạy bài thực hành

1.2. Các bước dạy bài thực hành

1.3. Thực hiện dạy bài thực hành

2. Đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài thực hành

2.1. Thiết kế tiêu chí đánh giá dạy bài thực hành

2.2. Thực hiện đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài thực hành.



### Bài 3: Dạy bài tích hợp

Thời gian: 14 giờ

#### \* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được công việc cần chuẩn bị và các bước dạy bài tích hợp.
- Kỹ năng: Thực hiện được bài dạy tích hợp trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trình độ sơ cấp đúng các bước lên lớp của bài tích hợp, tổ chức hợp lý cho người học nhận thức lý thuyết liên quan, tổ chức hợp lý cho người học vận dụng lý thuyết liên quan vào quá trình luyện tập kỹ năng gồm: Tổ chức hợp lý quá trình hướng dẫn thực hiện kỹ năng, tổ chức hợp lý cho người học luyện tập tích hợp, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người và môi trường. Tổ chức đánh giá kiến thức, sự thực hiện kỹ năng của người học theo tiêu chuẩn, tiêu chí đã xác lập.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm chủ quá trình tổ chức cho người học nhận thức và hình thành kỹ năng theo hướng phát huy tính tích cực của người học, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và môi trường.

#### \* Nội dung:

1. Thực hiện dạy bài tích hợp trong chương trình đào tạo nghề

1.1. Những công việc chuẩn bị cho dạy bài tích hợp

1.2. Các bước dạy bài tích hợp

1.3. Thực hành dạy bài tích hợp

3. Đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài tích hợp

3.1. Thiết kế tiêu chí đánh giá dạy bài tích hợp

3.2. Thực hiện đánh giá và cải tiến chất lượng dạy bài tích hợp.

#### 4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

4.1. Phòng học chuyên môn: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Giáo án và đề cương bài giảng dạy học lý thuyết, thực hành, tích hợp cho dạy học trình độ sơ cấp đã thiết kế hoàn chỉnh; các tranh, ảnh, bảng biểu treo tường, mẫu biểu về hồ sơ dạy học theo quy định, giáo trình thực hiện dạy học.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp. Một số chương trình và tài liệu dạy học ngành, nghề hiện hành thuộc trình độ sơ cấp.

#### 5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Những kiến thức cơ bản về dạy học lý thuyết, thực hành và tích hợp theo định hướng phát triển năng lực.

- Kỹ năng: Dạy học bài lý thuyết, thực hành và tích hợp theo hướng phát triển năng lực người học trình độ sơ cấp.



- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, linh hoạt, đảm bảo an toàn trong quá trình tập giảng; năng lực tổ chức quá trình làm việc nhóm của người học.

5.2. Phương pháp: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng hình thức: Bài thực hành trình diễn kỹ năng.

## 6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, tổ chức cho người học làm việc nhóm, trình diễn kỹ năng giảng dạy.

- Người học: Tập trình giảng để hình thành năng lực dạy học trên cơ sở phối hợp tổng thể các kỹ năng dạy học và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm trong giờ dạy.

3. Những trọng tâm của chương trình cần lưu ý: Tổ chức cho người học luyện tập để hình thành năng lực dạy học và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm trong giờ dạy thông qua việc thực hành giảng dạy.

## 7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2016), *Lý luận dạy học hiện đại-cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*, NXB ĐHSPHN, Hà Nội.

[2] Diệp Phương Chi (2020), *Dạy học định hướng hành động - Cơ sở và áp dụng*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TPHCM.

[3] Nguyễn Đức Trí (2011), *Giáo trình giáo dục học nghề nghiệp*, NXBGD.

[4] Nguyễn Thế Mạnh và cộng sự (2014), *Dạy học tích hợp trong đào tạo nghề*, Trường Đại học SPKT Nam Định, Tài liệu tham khảo.

[5] <https://gdn.edu.vn/ngiep-vu-su-pham/lua-chon-phuong-phap-to-chuc-day-hoc-thuc-hanh-nghe-180.html>.

## MÔ-ĐUN MĐ03

### ĐÁNH GIÁ TRONG DẠY HỌC

**Thời gian thực hiện:** 16 giờ (Lý thuyết: 06 giờ; Thực hành, thảo luận: 09 giờ; Thi, kiểm tra: 01 giờ)

## 1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có nguyện vọng trở thành nhà giáo dạy trình độ sơ cấp và được bố trí sau khi người học học xong mô-đun MĐ02.

- Tính chất: Là mô-đun bắt buộc, tích hợp kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp, giúp người học có năng lực thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học trình độ sơ cấp.



## 2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày những vấn đề chung về đánh giá trong giáo dục nghề nghiệp; quy trình thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá.

- Kỹ năng: Lập kế hoạch kiểm tra đánh giá trong dạy học; xây dựng công cụ và triển khai thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả học tập phù hợp mục đích đánh giá, mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình, mô-đun, môn học, bài học trình độ sơ cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động thực hiện lập kế hoạch đánh giá, xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá; độc lập trong đánh giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan, đúng quy chế đối với kết quả đánh giá.

## 3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

### 3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Lập kế hoạch kiểm tra đánh giá trong dạy học	07	04	03	
2	Bài 2: Xây dựng công cụ và triển khai thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả học tập	08	02	06	
3	Thi, kiểm tra	01			01
<b>Cộng</b>		<b>16</b>	<b>06</b>	<b>09</b>	<b>01</b>

### 3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

#### Bài 1: Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học

*Thời gian: 07 giờ*

##### \* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được mục đích, vai trò, nguyên tắc, hình thức, phương pháp và quy trình kiểm tra, đánh giá trong dạy học; quan điểm kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển lực người học; quy trình lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học.

- Kỹ năng: Lập được kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra mô-đun, môn học, bài học trình độ sơ cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thực hiện theo nhóm hoặc làm việc độc lập để đề lập được kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

##### \* Nội dung:

1. Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong dạy học

1.1. Khái niệm kiểm tra, đánh giá

1.2. Mục đích, chức năng, nguyên tắc kiểm tra, đánh giá trong dạy học



1.3. Hình thức, phương pháp, quy trình kiểm tra, đánh giá trong dạy học  
1.4. Kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực trong giáo dục nghề nghiệp

1.5. Các quan điểm và văn bản hiện hành về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục nghề nghiệp

2. Quy trình lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học

2.1. Xác định các năng lực cần đánh giá theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

2.2. Xác định nội dung đánh giá phù hợp

2.3. Xác định hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá tương ứng

2.4. Xác định công cụ kiểm tra, đánh giá hợp lý

2.5. Xác định thời điểm kiểm tra, đánh giá phù hợp

3. Thực hành: Lập kế hoạch kiểm tra đánh giá mô-đun, môn học, bài học trong chương trình đào tạo trình độ sơ cấp hiện hành.

**Bài 2: Thiết kế công cụ và triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá trong dạy học**

*Thời gian: 08 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được quy trình và kỹ thuật thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá trong dạy học.

- Kỹ năng:

+ Thiết kế được công cụ kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng phù hợp với mục tiêu, chính sách đánh giá của mô-đun, môn học đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, phù hợp với đối tượng người học trình độ sơ cấp;

+ Thực hiện được kiểm tra, đánh giá trên đối tượng giả định hoặc đối tượng thật trong dạy học trình độ sơ cấp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tự chủ thực hiện thiết kế công cụ và tổ chức quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học, chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan, đúng quy chế đối với kết quả đánh giá.

**\* Nội dung:**

1. Quy trình và kỹ thuật thiết kế công cụ kiểm tra đánh giá trong dạy học

1.1. Thiết kế bài kiểm tra nói và phương pháp đánh giá

1.2. Thiết kế bài kiểm tra viết và phương pháp đánh giá

1.3. Thiết kế bài kiểm tra thực hành và phương pháp đánh giá

2. Triển khai thực hiện kiểm tra đánh giá trong dạy học

2.1. Tổ chức kiểm tra đánh giá thông qua các công cụ đã thiết kế

2.2. Triển khai theo tiến trình thuận lợi, đúng quy chế

3. Thực hành: Thiết kế công cụ kiểm tra đánh giá cho môn đun, môn học, bài học trong chương trình đào tạo trình độ sơ cấp hiện hành.

**4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN**



4.1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp. Tài liệu kiểm tra, đánh giá trong dạy học, giấy A4.

## 5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

### 5.1. Nội dung

- Kiến thức: Yêu cầu đối với lập kế hoạch đánh giá, xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá.

- Kỹ năng: Lập kế hoạch, xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá phù hợp với mục tiêu mô-đun, bài học; thực hiện đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo đúng quy định.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Mức độ chủ động trong việc lập kế hoạch và tổ chức xây dựng bài kiểm tra, đánh giá trong dạy học; mức độ thể hiện trách nhiệm về tính chính xác, công bằng, khách quan, đúng quy chế đối với kết quả đánh giá.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch.

## 6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng mô-đun: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng để đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm của nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.

6.2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô-đun

- Giảng viên: Thiết kế các hoạt động thảo luận, hướng dẫn nghiên cứu trường hợp, học tập dựa vào trải nghiệm, dựa vào dự án, dạy học theo nhóm, sử dụng mô hình dạy học trực tiếp, trực tuyến hoặc hỗn hợp (Blended learning); tổ chức cho người học thực hành kỹ năng đánh giá, quản lý hồ sơ dạy học trong bối cảnh thực hoặc thông qua quan sát các video do giảng viên chuẩn bị.

- Người học: Nghiên cứu tài liệu được cung cấp hoặc nguồn dữ liệu internet, thảo luận, trao đổi, phản biện, làm bài tập, trải nghiệm thông qua tham gia làm việc nhóm, làm việc độc lập, báo cáo sản phẩm.

6.3. Những trọng tâm chương trình cần lưu ý: Xây dựng kế hoạch và công cụ kiểm tra, đánh giá năng lực người học theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

## 7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư số 09/2017/BLĐ-TBXH ngày 13/3/2017 quy định việc tổ chức chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

[2] Hoàng Hòa Bình (2015), *Năng lực và đánh giá theo năng lực*, Tạp chí khoa học



Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Nguyễn Công Khanh (Chủ biên), Đào Thị Oanh (2019), *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm.

[4] Sái Công Hồng, Lê Thái Hưng, Lê Thị Hoàng Hà, Lê Đức Ngọc (2017), *Giáo trình kiểm tra đánh giá trong dạy học*, NXB ĐHQG Hà Nội.

[5] Trần Thị Tuyết Oanh (chủ biên), Trần Khánh Đức, Hà Thế Truyền (2010), *Đánh giá trong giáo dục đại học*, Đại học Sư phạm Hà Nội.

## MÔ-ĐUN MĐ04

### GIAO TIẾP SƯ PHẠM

**Thời gian thực hiện:** 16 giờ (Lý thuyết: 03 giờ; Thực hành, thảo luận: 12 giờ;

Thi/ kiểm tra: 01 giờ)

#### 1. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ-ĐUN

- Vị trí: Là mô-đun trong chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo dạy trình sơ cấp và được thực hiện sau khi học xong các mô-đun bắt buộc trong chương trình.

- Tính chất: Là mô-đun tự chọn, giúp hình thành năng lực giao tiếp cho nhà giáo trong môi trường sư phạm.

#### 2. MỤC TIÊU MÔ-ĐUN

Hoàn thành mô-đun này, người học có khả năng:

- Kiến thức:

+ Trình bày vai trò, nguyên tắc và các giai đoạn trong quá trình giao tiếp sư phạm; những kỹ năng giao tiếp sư phạm cần có của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

+ Phân tích các tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.

- Kỹ năng:

+ Vận dụng các kỹ năng giao tiếp sư phạm trong xử lý các tình huống giao tiếp sư phạm.

+ Giải quyết tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thể hiện khả năng độc lập, tự chủ và hợp tác trong giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

#### 3. NỘI DUNG MÔ-ĐUN

##### 3.1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên các bài trong mô-đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thảo luận	Thi/ kiểm tra
1	Bài 1: Những vấn đề chung về giao tiếp sư phạm	02	01	01	



2	Bài 2: Kỹ năng giao tiếp sư phạm	04	01	03	
3	Bài 3: Giải quyết tình huống giao tiếp sư phạm	09	01	08	
4	Thi, kiểm tra	01			01
<b>Cộng</b>		<b>16</b>	<b>03</b>	<b>12</b>	<b>01</b>

### 3.2. Nội dung chi tiết của mô-đun

#### Bài 1: Những vấn đề chung về giao tiếp sư phạm

*Thời gian: 02 giờ*

##### \* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Vận dụng được các nguyên tắc giao tiếp sư phạm trong xử lý các tình huống giao tiếp sư phạm.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, linh hoạt áp dụng các nguyên tắc giao tiếp sư phạm vào giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

##### \* Nội dung:

1. Khái niệm giao tiếp sư phạm
2. Vai trò, nguyên tắc giao tiếp sư phạm
  - 2.1. Vai trò của giao tiếp sư phạm
  - 2.2. Nguyên tắc giao tiếp sư phạm
3. Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm
  - 3.1. Giai đoạn mở đầu
  - 3.2. Giai đoạn diễn biến
  - 3.3. Giai đoạn kết thúc
4. Thực hành, thảo luận
  - 4.1. Nguyên tắc giao tiếp sư phạm
  - 4.2. Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm.

#### Bài 2: Kỹ năng giao tiếp sư phạm

*Thời gian: 04 giờ*

##### \* Mục tiêu:

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Trình bày được đặc điểm và cách thức thực hiện các kỹ năng giao tiếp sư phạm.



- Kỹ năng: Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp sư phạm trong xử lý các tình huống tình huống giao tiếp sư phạm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, linh hoạt áp dụng các kỹ năng giao tiếp sư phạm vào giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

**\* Nội dung:**

1. Kỹ năng nhận thức trong giao tiếp sư phạm

1.1. Nhận biết trạng thái cảm xúc

1.2. Nhận biết ý định, thái độ

2. Nhóm kỹ năng làm chủ bản thân trong giao tiếp sư phạm

2.1. Kỹ năng kiểm soát cảm xúc và ứng phó với căng thẳng

2.2. Kỹ năng tự nhận thức

2.3. Kỹ năng xác định giá trị

3. Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp sư phạm

3.1. Kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp

3.2. Kỹ năng đưa và nhận thông tin phản hồi

4. Thực hành, thảo luận

4.1. Nhận biết trạng thái cảm xúc, ý định, thái độ

4.2. Nhóm kỹ năng làm chủ bản thân trong giao tiếp sư phạm

4.3. Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp sư phạm.

**Bài 3: Giải quyết tình huống giao tiếp sư phạm**

*Thời gian: 09 giờ*

**\* Mục tiêu:**

Hoàn thành bài học này, người học có khả năng:

- Kiến thức: Xác định được đặc điểm các tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.

- Kỹ năng: Giải quyết được tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thể hiện khả năng độc lập, tự chủ và hợp tác trong giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

**\* Nội dung:**

1. Tình huống giao tiếp sư phạm thường gặp

1.1. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên - học sinh; học sinh - học sinh

1.2. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên - giáo viên; phòng ban trong nhà trường và doanh nghiệp



1.3. Tình huống giao tiếp sư phạm giữa giáo viên - phụ huynh học sinh

2. Giải quyết các tình huống sư phạm thường gặp

3. Thực hành, thảo luận

3.1. Tình huống giao tiếp sư phạm

3.2. Cách giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

#### **4. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN**

4.1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học bố trí đầy đủ ánh sáng, không gian tổ chức các hoạt động thảo luận, làm việc nhóm, trình diễn,...

4.2. Trang thiết bị máy móc: Máy vi tính, Internet, máy in, projector,...

4.3. Học liệu, dụng cụ, vật liệu: Đề cương chi tiết, tài liệu giảng dạy mô-đun.

4.4. Nguồn lực khác: Chương trình chi tiết và tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ sơ cấp.

#### **5. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ**

5.1. Nội dung

- Kiến thức: Vai trò, nguyên tắc và các giai đoạn trong quá trình giao tiếp sư phạm; những kỹ năng giao tiếp sư phạm cần có của nhà giáo dục nghề nghiệp.

- Kỹ năng: Áp dụng các nguyên tắc, kỹ năng giao tiếp sư phạm trong giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Mức độ chủ động, linh hoạt áp dụng các kiến thức nền tảng về giao tiếp sư phạm vào giải quyết các tình huống giao tiếp sư phạm.

5.2. Phương pháp đánh giá: Kết quả học tập được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra kết thúc mô-đun bằng một trong các hình thức: tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch, thực hành.

#### **6. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ-ĐUN**

6.1. Phạm vi áp dụng chương trình: Mô-đun này được áp dụng đối với những người học có nhu cầu lựa chọn khi tham gia chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp.

6.2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô-đun

- Giảng viên: Thiết kế các hoạt động thảo luận theo nhóm, nghiên cứu trường hợp, học tập khám phá, học tập theo dự án, học tập giải quyết vấn đề theo phương thức học trực diện, học kết hợp, học trực tuyến, học kết hợp trực diện với trực tuyến. Tổ chức cho người học làm bài tập, thảo luận, thực hành kết hợp với tiến trình dạy học lý thuyết.

- Người học: Làm bài tập, nghiên cứu tài liệu học tập, thảo luận, trao đổi, thuyết trình, giải quyết vấn đề, thực hiện dự án học tập, phản biện, đánh giá,...

6.3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Nguyên tắc giao tiếp sư phạm.



- Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm.
- Các kỹ năng giao tiếp sư phạm.
- Giải quyết tình huống giao tiếp sư phạm.

## 7. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Huỳnh Văn Sơn (Chủ biên), Võ Văn Nam, Võ Thị Tường Vy, Mai Thị Hạnh (2017), *Giao tiếp sư phạm*, NXB ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[2] Huỳnh Văn Sơn (Chủ biên), Nguyễn Thị Tứ, Bùi Hồng Quân, Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu (2016), *Giáo trình Tâm lý học giao tiếp*, NXB ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[3] Quang Lâm (2019), *Nghệ thuật giao tiếp ứng xử sư phạm*, NXB Dân trí.

## VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

### 1. Công tác tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng, đánh giá kết quả và cấp chứng chỉ

#### 1.1. Tuyển sinh

- Căn cứ vào quy định hiện hành về chuẩn nhà giáo dạy trình độ sơ cấp.
- Người học được đăng ký bồi dưỡng theo nguyện vọng và được xét miễn, giảm mô-đun, thời lượng học tập của chương trình khi học liên thông các chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, bồi dưỡng kỹ năng dạy học trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Căn cứ năng lực đầu vào của người học, thời lượng, nội dung mô-đun, học phần của các chương trình bồi dưỡng mà người học đã được cấp chứng chỉ, cơ sở tổ chức bồi dưỡng xét miễn giảm, công nhận, chuyển đổi điểm và tổ chức dạy học bổ sung các nội dung còn thiếu để đảm bảo đạt được mục tiêu của chương trình.

#### 1.2. Tổ chức bồi dưỡng

- Chương trình có thể tổ chức giảng dạy theo một trong các hình thức: trực tiếp; trực tuyến; trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

- Điều kiện dạy học trực tuyến 100% chương trình: Nhà trường phải xây dựng quy chế đào tạo trực tuyến trong đó xác định rõ các nội dung cần phải thực hiện như tổ chức lớp học, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và chịu trách nhiệm về việc bảo đảm chất lượng đào tạo trực tuyến của chương trình; có hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS); có hạ tầng mạng truyền thông đáp ứng yêu cầu đào tạo.

- Nhà trường lựa chọn hình thức dạy học phù hợp với điều kiện thực tiễn, phù hợp với nội dung cụ thể và đảm bảo đạt được mục tiêu của chương trình.

#### 1.3. Đánh giá kết quả học tập và cấp chứng chỉ

- Tổ chức đánh giá kết quả mô-đun: Học viên được tham dự đánh giá mô-đun khi thực hiện ít nhất 80% số giờ đào tạo và hoàn thành các nhiệm vụ học tập của mô-đun quy định. Kết thúc mỗi mô-đun, học viên được đánh giá thông qua bài thi, kiểm tra viết tự luận/tiểu luận/bài thu hoạch, vấn đáp hoặc thực hành (trình diễn kỹ năng). Bài thi, kiểm tra được chấm theo thang điểm 10. Học viên không đạt kết quả mô-đun nào (điểm < 5,0) sẽ phải thi lại mô-đun đó. Hình thức, nội dung thi kết thúc từng mô-đun được xác định phải đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung cụ thể của mô-đun.



- Điểm trung bình chung của khóa học được tính bằng trung bình cộng của các điểm mô-đun có trong chương trình bồi dưỡng đã đạt yêu cầu (đạt điểm từ 5,0 trở lên).

- Điều kiện cấp chứng chỉ: Học viên phải có tất cả các bài thi kết thúc mô-đun đạt từ 5 điểm trở lên sẽ được cấp “Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp”. Bảng điểm đính kèm chứng chỉ ghi rõ, đầy đủ tên mô-đun, điểm số mà học viên đã hoàn thành.

- Kết quả xếp loại ghi trong Chứng chỉ thực hiện theo quy định sau:

Loại xuất sắc: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 9,0 đến 10.

Loại giỏi: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 8,0 đến dưới 9,0.

Loại khá: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 7,0 đến dưới 8,0.

Loại trung bình: Điểm trung bình chung của khóa học đạt từ 5,0 đến dưới 7,0.

1.4. Hướng dẫn về đào tạo liên thông từ chương trình bồi dưỡng kỹ năng dạy học: Căn cứ vào thời lượng, nội dung mô-đun, học phần trong chương trình mà người học đã được cấp chứng chỉ để xét miễn giảm và công nhận điểm cho phù hợp, đảm bảo đạt được mục tiêu của chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp.

## **2. Yêu cầu đối với cơ sở tổ chức thực hiện chương trình**

- Nhà trường phải đáp ứng các yêu cầu về đội ngũ giảng viên, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chương trình chi tiết, tài liệu theo quy định tại chương trình này và quy định hiện hành của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn của cơ sở thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Tài liệu: Nhà trường căn cứ vào chương trình này để tổ chức biên soạn, thẩm định, ban hành hoặc lựa chọn tài liệu để tổ chức giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế và hình thức tổ chức bồi dưỡng./.